TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 68 /2023/QĐST-DS.	*Lai Vung, ngày 08 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31/10/2023, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 212/2023/TLST-DS, ngày 06 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Cúc Y - *Sinh năm*: 1949; *Địa chỉ*: 93/2, ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Lê Thị Bé B - *Sinh năm*: 1972; *Địa chỉ*: A, ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Huỳnh Văn T - *Sinh năm*: 1969; *Địa chỉ:* A, ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Lê Thị Bé B đồng ý có nghĩa vụ trả cho Nguyễn Cúc Y số tiền vốn hụi còn nợ tổng cộng là 12.440.000 đồng, không phải trả tiền lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

+ Lê Thị Bé B phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 311.000 đồng (Ba trăm mười một nghìn đồng).

+ Nguyễn Cúc Y không phải nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm và thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn (V).

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Bích Huyền